TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 189/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Đức, ngày 31 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 276/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 01, thôn P, xã Đ, huyện C, tỉnh B.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Tổ 01, thôn P xã Đ, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Nhân và ông Nguyễn Văn Sạc thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn S có 02 người con chung là Nguyễn Lê Mộng Th, sinh ngày 10/10/1995 và Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 26/01/2002. Cháu Nguyễn Lê Mộng Th đã trưởng thành, sống tự lập nên tòa án không xét để giải quyết.

Bà Lê Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 26/01/2002 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông Nguyễn Văn S không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Lê Thị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số số 0005665 ngày 17 tháng 7 năm 2017. Hoàn trả cho bà Lê Thị N 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Đức;
- UBND xã S;
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Công Hiếu